

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **LÊ HUỲNH HẢI ĐĂNG**.

2. Ông **CAO THANH TRUYỀN**.

Thư ký phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ NGỌC LAN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **HỒ CHÍ DŨNG** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST – HS ngày ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM CÔNG H**, sinh năm 1997, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 02, ấp TrH, xã TrV, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: khu phố LT, phường LTB, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đông TH và bà Trần Thị TR; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 19/3/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Công H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 14 giờ ngày 13/3/2020, bị cáo H điện thoại cho người tên B (không rõ nhân thân, địa chỉ) đề hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng đem về sử dụng thì B đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B đến gặp bị cáo H tại phòng số 10 nhà trọ TrNG (nơi bị cáo H ở trọ) thuộc khu phố LT, phường LTB, thị xã Hòa Thành bán ma túy cho bị cáo H. Sau đó, bị cáo H lấy một ít ma túy để sử dụng chung với Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1988, phần còn lại bị cáo H cầm trên tay thì bị lực lượng Công an thị xã Hòa Thành bắt quả tang, thu giữ 01 bịch nylon, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong, ký hiệu M.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Công H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 383/KL – KTHS ngày 14/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 bịch nylon màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 1.9218 gam.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh bị cáo H không có tài sản nên không kê biên.

Đối với người tên B là người bán ma túy cho bị cáo H hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Quốc Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành có Công văn đề nghị Công an phường LTB, thị xã Hòa Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số: 41/CT - VKSHT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Phạm Công H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Công H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công H mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Phạm Công H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo có hành vi mua 1,9218 gam chất ma túy loại Methamphetamine về cất giữ bất hợp pháp để bản thân sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn sử dụng ma túy và bị nghiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo mua ma túy về cất giấu để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân, là nguyên nhân dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số: 383/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị TM, trợ lý Lê Hồng PH và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu cam, số imei: 352310021236341, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy để sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Công H 02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 gói niêm phong ghi vụ số: 383/KL – KTHS, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị TM, trợ lý Lê Hồng PH và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 bình nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu cam, số imei: 352310021236341, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Công H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thị xã Hòa Thành,
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng